

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ ĐÔ THỊ ÁNH SÁNG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ ĐÔ THỊ ÁNH SÁNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109648536

3. Ngày thành lập: 26/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, ngõ 162 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02433982888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
2.	Xây dựng công trình điện	4221
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá tài sản; trừ dịch vụ báo cáo tòa án; trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Quảng cáo	7310

18.	Đúc sắt, thép	2431
19.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
21.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim và phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
24.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
25.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
26.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
27.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
28.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
29.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
30.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
32.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
38.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
41.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật (Không hoạt động tại trụ sở)	1040
42.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (Không hoạt động tại trụ sở)	1050
43.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061

44.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (Không hoạt động tại trụ sở)	1075
45.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Không hoạt động tại trụ sở)	1079
46.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Không hoạt động tại trụ sở)	1080
47.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
48.	Sản xuất sợi	1311
49.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú (Không hoạt động tại trụ sở)	1511
50.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Không hoạt động tại trụ sở)	1610
51.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
52.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
53.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
54.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
55.	Cho thuê xe có động cơ	7710
56.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MAI HÙNG CƯỜNG	9 Hàng Buồm , Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	0010860319 86	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		
2	LÊ HÙNG	Tổ 17 , Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	0010730010 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000		

3	NGUYỄN THỊ THƠM	Số 47, Tổ 3, Phường Tích Lương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.250.000	32.500.000.000	65,000	092001494
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.250.000	32.500.000.000	65,000	
4	ĐỖ VĂN HUY	Thôn Quang Húc, Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	017274128
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000	
5	NGÔ QUANG LÂM	Tổ 14 Đặng Hải, Phường Đặng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	019085000075
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THOM

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/01/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 092001494

Ngày cấp: 19/06/2016

Nơi cấp: CA Tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ thường trú: *Số 47, Tổ 3, Phường Tích Lương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 47, Tổ 3, Phường Tích Lương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội